

Số: 660 /QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 14 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-LĐTĐ ngày 26/01/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 18/TTr-SLĐTBXH ngày 28/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Thuận *(Chi tiết tại Phụ lục I)*.

2. Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính *(Chi tiết tại Phụ lục II)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC – Văn phòng Chính phủ;
- Sở TT&TT (p/h cập nhật các phần mềm);
- Sở Nội vụ (phòng CCHC)
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC.Huy



CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Phong

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHỤ LỤC MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUẢN LÝ LAO ĐỘNG NGOÀI NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH THUẬN

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Mức độ dịch vụ công	Thực hiện qua dịch vụ BCCI			
Lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước (02 TTHC)									
1	1.005132	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	05 ngày làm việc	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Lao động – Thương binh và Xã hội</i>). - Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.	Mức độ 3	Có	Không	- Luật Người Lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020. - Nghị định 112/2021/NĐ-CP ngày 10/12/2021 của chính phủ. - Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. - Thông tư 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	<i>TTHC được sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa về tên thủ tục, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết.</i>

2	2.002028	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	05 ngày làm việc	<p>- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (<i>Quầy Sở Lao động – Thương binh và Xã hội</i>).</p> <p>- Cơ quan giải quyết: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>	Mức độ 3	Có	Không	<p>- Luật Người Lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13/11/2020.</p> <p>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Thông tư 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.</p>	<i>TTHC được sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa về tên thủ tục, thành phần hồ sơ, thời hạn giải quyết.</i>
---	----------	--	------------------	---	----------	----	-------	--	--

Phụ lục II
(Kèm theo Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)



**QUY TRÌNH NỘI BỘ
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày (mã số TTHC: 1.005132).

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ theo quy định: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định thì hướng dẫn bổ sung và hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Trường hợp từ chối tiếp nhận thì nêu rõ lý do.	Giờ hành chính
Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng chuyên môn (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Tiếp nhận hồ sơ và phân công cho chuyên viên thực hiện.	0.5 ngày
Bước 4	Chuyên viên phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng.	2.5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	0.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0.5 ngày
Bước 7	Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC			05 ngày

2. Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết (mã số TTHC: 2.002028).

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ theo quy định: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chính xác theo quy định thì hướng dẫn bổ sung và hoàn thiện hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định thì tiếp nhận và hẹn trả kết quả. - Trường hợp từ chối tiếp nhận thì nêu rõ lý do.	Giờ hành chính

Bước 2	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng chuyên môn (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội) xử lý.	0.5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Tiếp nhận hồ sơ và phân công cho chuyên viên thực hiện.	0.5 ngày
Bước 4	Chuyên viên phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm định, dự thảo văn bản trình lãnh đạo phòng.	2.5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Xem xét, trình lãnh đạo Sở ký duyệt.	0.5 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0.5 ngày
Bước 7	Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu trữ hồ sơ, chuyển kết quả cho Trung tâm HCC tỉnh.	0.5 ngày
Bước 8	CCVC tại Trung tâm HCC tỉnh	Trả kết quả TTHC và thu phí, lệ phí (nếu có).	Giờ hành chính
Tổng thời gian thực hiện TTHC			05 ngày